

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 192/2024/HNGĐ-ST

Ngày 26-7-2024

V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Thanh Tú

Ông Nguyễn Nam Tuấn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 173/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N; nơi đăng ký thường trú: Số D P, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: 179 Fitz William road, R, S65 1QB, Vương quốc Anh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Tiến N1; địa chỉ: Số E T, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai (được hợp pháp hoá lãnh sự), nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị và anh Nguyễn Tiến N1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 123/2014/QĐST-HNGĐ ngày 05/6/2014 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tại Quyết định, giao 02 con chung Nguyễn Tiến H, sinh ngày 27/9/2009 và Nguyễn Tiến S, sinh ngày 06/12/2012 cho anh Nguyễn Tiến N1 trực tiếp nuôi dưỡng. Nay, điều kiện kinh tế của chị Nguyễn Thị N đã vững vàng, 02 con chung có nguyện vọng được mẹ trực tiếp nuôi dưỡng; sau khi trao đổi với anh N1, anh N1 cũng đồng ý với việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, để chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Do đó, chị Nguyễn Thị N khởi

kiện yêu cầu Toà án giao 02 con chung Nguyễn Tiến H, sinh ngày 27/9/2009 và Nguyễn Tiến S, sinh ngày 06/12/2012 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị N và anh Ngọc t thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tiến N1 tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 123/2014/QĐST-HNGĐ ngày 05/6/2014 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tại Quyết định, giao 02 con chung Nguyễn Tiến H, sinh ngày 27/9/2009 và Nguyễn Tiến S, sinh ngày 06/12/2012 cho anh Nguyễn Tiến N1 trực tiếp nuôi dưỡng. Đến thời điểm hiện tại, anh N1 vẫn trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Nay chị Nguyễn Thị N có yêu cầu khởi kiện thay đổi việc nuôi con, đề nghị Toà án giao 02 con chung Nguyễn Tiến H và Nguyễn Tiến S cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh N1 đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị N và không có đề nghị gì khác. Về cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến N1 vắng mặt tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến N1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, theo quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Tại thời điểm khởi kiện, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N đang cư trú tại A Q. Vì vậy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N, bị đơn anh Nguyễn Tiến N1: Chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Tiến N1 đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh N1.

- Về yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N:

[3] Trên cơ sở lời khai của đương sự, tài liệu có trong hồ vụ án thấy: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 123/2014/QĐST-HNGĐ ngày 05/6/2014 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có nội dung: “Về con chung: Anh N1 và chị N thống nhất thoả thuận giao 02 con chung là Nguyễn Tiến H, sinh ngày 27/9/2009 và Nguyễn Tiến S, sinh ngày 06/12/2012 cho anh N1 nuôi. Việc đóng góp phụ cấp nuôi con hai bên tự giải quyết không đề nghị Toà án giải quyết. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung”.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N, được bị đơn anh Nguyễn Tiến N1 hoàn toàn đồng ý, 02 con chung của chị N, anh N1 là cháu Nguyễn Tiến H và cháu Nguyễn Tiến S đến thời điểm xét xử đã trên 07 tuổi có nguyện vọng đề nghị được chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Nên căn cứ quy định tại Điều 69, Điều 70, điểm a khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình yêu cầu này của chị N là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tiến N1 tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị N được chấp nhận nên anh Nguyễn Tiến N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; Điều 469 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 69; Điều 70; điểm a khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Xử:

1. Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Tiến H, sinh ngày 27/9/2009 và cháu Nguyễn Tiến S, sinh ngày 06/12/2012 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Tiến N1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị N được trả lại số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000448 ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Tiến N1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Niệm Nghĩa, Lê Chân, Hải Phòng
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt